TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 11 -7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Cúc Huyền
Bà Trần Thị Nhi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Hải Dương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Ha F, sinh năm 1993; tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn 2, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Cill; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ha T (chết) và bà Cà Thị D, sinh năm 1958; có vợ là Ca Thị H, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền án,tiền sự: không; nhân thân: Năm 2009 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà khởi tố về tội "Lưu hành tiền giả" theo điều 180 Bộ luật hình sự năm 1999 sau đó được đình chỉ điều tra do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn 2, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Chamaléa T (chết);
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:
+ Chị Pi Năng Thị T1, sinh năm 1992; Nơi cư trú : Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuân; có mặt tại phiên tòa.

+ Bà Chamaléa Thị H, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh

Thuân; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Cà Thị D, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Thôn 2, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 07/12/2018 bị cáo Ha F không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49F1-333.25 chở bà Cà Thị D từ nhà anh Ha F1 tại xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, đi trên đường Quốc lộ 27 C theo hướng từ Đạ Sar đi Đà Lạt. Khi đi đến km 108+200 thuộc địa phận xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương là đoạn đường dốc xuống và cua về bên phải theo hướng đi của Ha F; Ha F đã điều khiển xe ôm cua và lấn sang đường bên trái của xe đi ngược chiều va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 85F1-106.10 do anh Chamaléa T điều khiển đi theo hướng từ thành phố Đà Lạt đi xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương gây tai nạn làm Ha F, bà Cà Thị D và anh Chamaléa T bị thương phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Lâm Đồng. Anh Chamaléa T bị thương nặng và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng, đến ngày 08/12/2018 gia đình anh Chamaléa T xin chuyển viện cho anh Chamaléa T đến điều trị tại Bênh viện Chợ Rẫy – Tp. Hồ Chí Minh, trên đường chuyển viện anh Chamaléa T đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số 231/GĐ-PC09 ngày 16/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận vào thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 49F1-333.25 và xe mô tô biển số 85F1-106.10 lưu thông ngược chiều; vùng va chạm đầu tiên vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường lưu thông của xe mô tô biển số 85F1-106.10.

Bản cáo trạng số 06/VKS-LD ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Ha F về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đã khai báo ở Cơ quan điều tra như nội dung bản cáo trạng truy tố và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay như nội dung vụ án được tóm tắt ở trên; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Chamaléa Thi H và chị Pi Năng Thị T trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình đã thỏa thuận với gia đình bị cáo và đã được bị cáo bồi thường số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; tại phiên tòa hôm nay bà H và chị T không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà D trình bày: bà là mẹ của bị cáo, sau khi tai nạn xảy ra bà cũng bị thương nhẹ và đã có đơn từ chối giám định thương tích; tại phiên

tòa hôm nay bà không có ý kiến và yêu cầu gì.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ha F về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 06/VKS-LD ngày 07/5/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 54; điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về tang vật: đối với chiếc xe mô tô biển số 49F1-333.25 quá trình điều tra xác minh thuộc sở hữu của bị cáo Ha F nên tuyên trả lại cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự; án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo trình bày vào khoảng 15 giờ, ngày 07/12/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49F1-333.25 chở bà Cà Thị D (là mẹ bị cáo) đi trên đường Quốc lộ 27 C theo hướng từ Đạ Sar đi Đà Lạt. Khi đi đến km 108+200 thuộc địa phận xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương là đoạn đường dốc xuống và cua, bị cáo đã điều khiển xe lấn sang đường bên trái của xe đi ngược chiều, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 85F1-106.10 do anh Chamaléa T điều khiển dẫn đến hậu quả anh Chamaléa T tử vong. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5]. Về quyết định hình phạt : Xét thấy bị cáo là người không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, trong quá trình tham gia giao thông do không được đào tạo về kỹ năng tham gia giao thông nên bị cáo đã không làm chủ được tốc độ, xử lý tình huống kém khi xe vào cua nên bị cáo đã lấn sang phía đường của xe ngược chiều nên đã xảy ra tai nạn hậu quả đã làm anh Chamaléa T tử vong trên đường chuyển đi Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây đau thương cho gia đình bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự xã hội tại địa phương, đặc biệt trong thời gian gần đây, số vụ tai nạn giao thông đang gia tăng trên địa bàn huyện Lạc Dương. Trong vụ án này, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo còn là người có nhân thân xấu, do đó cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 85F1-106.10, thuộc sở hữu của anh Chamaléa T, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương đã xử lý vật chứng trả lại cho gia đình anh Chamaléa T theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với mô tô biển số 49F1-333.25 quá trình điều tra xác minh thuộc sở hữu của bị cáo Ha F nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên Hồi đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Ha F phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ”

[2] Căn cứ vào b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Ha F 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo Ha F 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 49F1-333.25 (theo như biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 07/12/2018).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ha F phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghịa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phúc